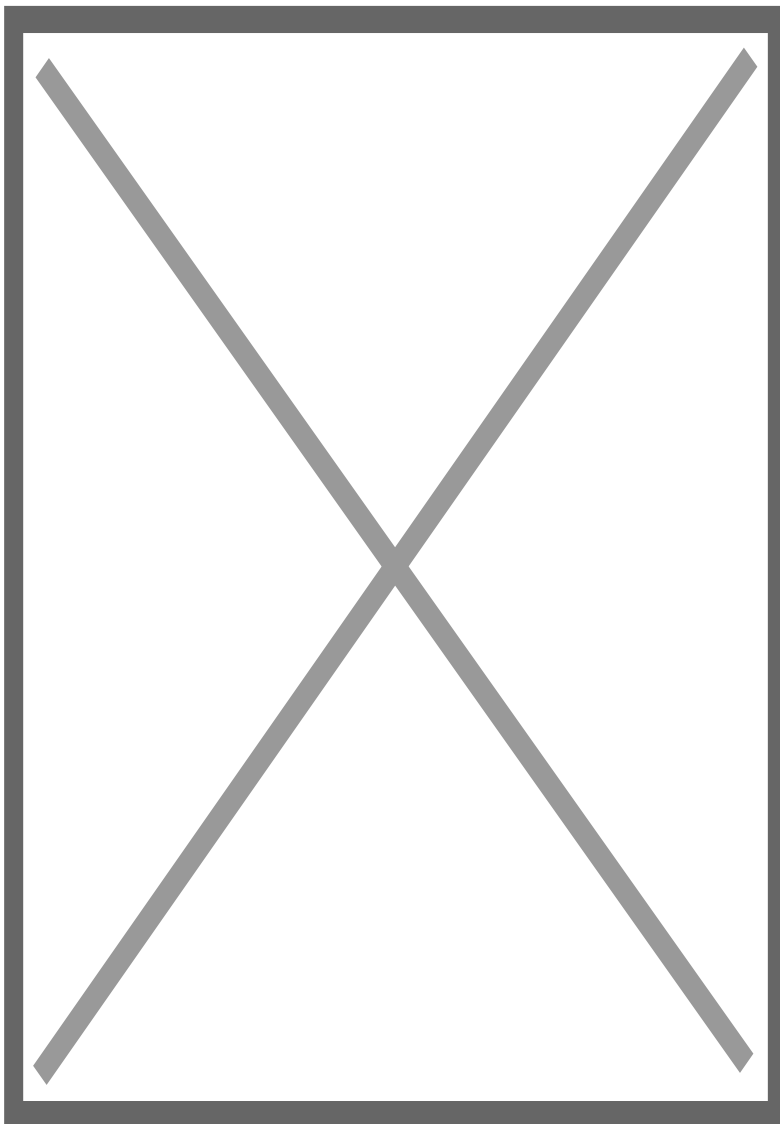


Giới thiệu tác phẩm “Tổ sư huấn hối yếu tắc”

ISSN: 2734-9195 19:15 09/10/2020

Qua phần giới thiệu về tác phẩm “Tổ sư huấn hối yếu tắc” đã đóng góp cho độc giả có thêm nhiều thông tin mới...



Trải qua hơn 300 năm từ khi thành lập đến lúc bị thiêu hủy trong kháng chiến, mọi kiến trúc của Tổ đình Quốc Ân Kim Cang (TĐ. QAKC) đều bị chôn vùi dưới lòng đất. Thế nhưng như một sự hiển linh của Tổ Nguyên Thiều, ngài đã chỉ dẫn cho hàng hậu học biết được nơi an nhiên xả báo thân của Ngài, đó là ngôi tháp nằm trong khuôn viên Tổ đình Quốc Ân Kim Cang, ấp Bình Lục, xã Tân Bình,

huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Và gần đó còn có một tháp Phổ Đồng (nay là tháp tưởng niệm Công chúa Ngọc Vạn), do Tổ Nguyên Thiều đã xây cất. Hiện nay, di sản còn lại tại TĐ.QAKC gồm có:

- 1 Bảo tháp của Tổ sư Nguyên Thiều - Siêu Bạch. - 1 Tháp tưởng niệm Công chúa Ngọc Vạn. - 1 Một cái Hồng chung (cỡ trung). - 1 Bảng giáo lý mười bài “Tổ sư huấn hối yếu tắc”. - 1 Long vị Tổ Minh Vật Nhất Tri

Trong thời gian chiến tranh năm 1946, Tổ đình Quốc Ân Kim Cang, ấp Bình Lục xã tân bình, huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai, do HT.Thích Minh Chánh làm viện chủ hiện nay, đã bị thiêu rụi cùng nhiều đồ vật và kinh sách. Thế nhưng rất may mắn, còn sót lại một quyển sách quý, vì là người Hoa, thông thạo chữ Hán nên HT.Thích Minh Chánh đã đọc được mười bài giáo lý “Tổ sư huấn hối yếu tắc” của Tổ Nguyên Thiều để lại, trong quá trình bàn giao các di sản của Tổ đình Quốc Ân Kim Cang, hiện đang lưu giữ tại Kim Long cổ tự[1].

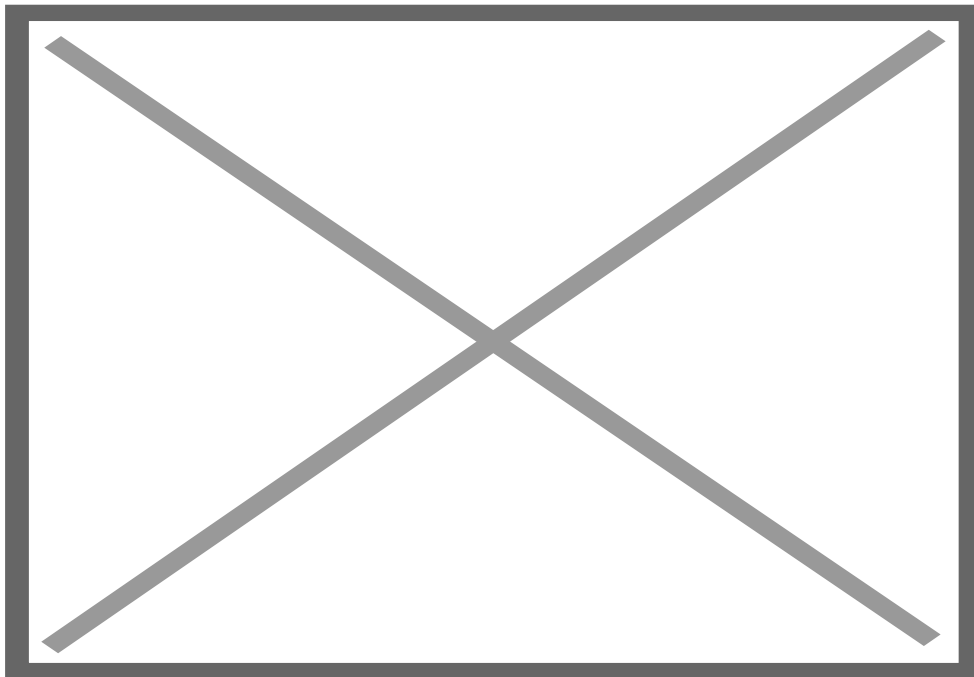
Tác phẩm “Tổ sư huấn hối yếu tắc” gồm có 10 bài giáo lý cơ bản, đây là 10 điều Tổ sư Nguyên Thiều dạy bảo cho hàng đệ tử xuất gia học Phật suy nghiệm và thực hành, bao gồm các nội dung cơ bản như: Người xuất gia phải biết tin sâu Tam bảo, tôn kính sư trưởng; giữ gìn giới luật; tin sâu nhân quả; sống đời đạm bạc; tu học phải tinh tấn chớ có biếng nhác; nhẫn nhục chịu khó; biết sống lục hòa; siêng năng niệm Phật, tham thiền và thông suốt ba tạng... như vậy mới có thể tiếp nối một phần nào mạng mạch của chư Phật, chư Tổ để lại. Trong quá trình tham vấn Hòa thượng Thích Minh Chánh tại TĐ.QAKC về mười bài giáo lý “Tổ sư huấn hối yếu tắc” của Tổ Nguyên Thiều, Hòa thượng Thích Minh Chánh kể lại rằng:

“Hồi đó chiến tranh giặc Pháp đốt cháy hết rồi, còn lại cái nền chùa thôi, mọi di sản còn sót lại đưa về chùa Kim Long cất giữ. Lúc tôi về trụ trì chùa Kim Cang (đó) thì chùa Kim Long bàn giao lại mọi di sản, vật dụng của chùa Kim Cang cho tôi. Lúc đó Hòa thượng Minh Lượng (trụ trì chùa Kim Long ngày xưa đó, chứ không phải thầy trụ trì bây giờ), đưa cho tôi một quyển chữ Hán bị cháy sém một góc phía sau, chỉ còn lại mấy trang đầu hà, (thì) tôi đọc thấy đây là lời dạy của Tổ Nguyên Thiều. Sau đó tôi có chép tay lại mười bài này nữa. Hồi trước tôi còn cho in ra khổ lớn dán ở chùa Long Thiên để giảng dạy cho tăng ni nữa đó, bây giờ không biết còn ở dưới đó không nữa. Chắc là còn đó, bữa nào xuống dưới đó coi thử đi”[2] .

Từ sau khi chép lại được mười bài “Tổ sư huấn hối yếu tắc” này, Hòa thượng Thích Minh Chánh đã phiên dịch âm, nghĩa và gửi cho Hòa thượng Thích Giác Quang, đưa vào tập tài liệu của văn phòng BTS tỉnh Đồng Nai, để giảng dạy tại các Trường hạ và trường Phật học, đồng thời xem mười bài giáo lý này là bức

cẩm nang cho tăng ni tu hành trong toàn tỉnh.

Trong quá trình tham vấn Hòa thượng Thích Giác Quang[3] cũng nhận định rằng: “Hòa thượng Thích Minh Chánh đã có công rất lớn trong việc phục dựng lại Tổ đình Quốc Ân Kim Cang, chẳng những thế mà còn xiển dương phương pháp “Thiền - Tịnh song tu” yếu chỉ của Tổ qua 10 bài giảng “Tổ sư huấn hối yếu tắc” của Tổ Nguyên thiếu để lại. Từ đó đến nay Hòa thượng cũng đã duy trì được phương pháp cốt lõi của Tổ sư, đó là “Thiền - Tịnh song tu”. Có thể nói Tổ đình Quốc Ân Kim Cang tại Bình Lục, Vĩnh Cửu - Đồng Nai xứng đáng là chiếc nôi của Phật giáo Việt Nam tại Đồng Nai, mà người có công để chấn hưng cũng như duy trì nền tảng giáo lý, nền văn hóa tại tỉnh Đồng Nai chính là Hòa thượng Thích Minh Chánh[4]



Dưới đây là nội dung mười bài giáo lý “Tổ sư huấn hối yếu tắc” bằng Hán văn:

□□□□□□ :

1 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

2 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

3 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

4 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□ .

5 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□ .

6 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□ .

7 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

8 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

9 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

10 □□□□□□□□□□□□□□□□

□□□□□□□□

(TT.Thích Minh Thanh[5] hiệu đính và dịch chữ Hán)

***Phiên âm: Tổ sư huấn hối yếu tắc**

1. Xuất gia yếu tín Phật pháp, tam tạng nhất khẩu thôn kích, Phương tri nguyên viễn lưu trường, khả tiếp Phật Tổ nhất phái.
2. Xuất gia yếu kính Sư Trưởng, tùy lực tùy thời cúng dường. Bá hiếu bất như nhất thuận, bất khả hồi đầu quật cường.
3. Xuất gia yếu trì giới hạnh, giới thị Phật Tổ chính lệnh. Thọ Giới bất thủ Tỳ - ni, đồ lao táng thân thất mạng.
4. Xuất gia yếu minh nhân quả, lạp lạp thí chủ tâm khổ. Ngật liễu nhược bất tu hành, tố ngư tác mã hoàn bổ.
5. Xuất gia yếu cam đạm bạc, tự cố tam thường bất túc, mặc hiềm đạm phạm huỳnh tê, cố nhân học bần chứng đạo.
6. Xuất gia yếu trừ lại nợ, phạm sự hướng tiền tố khứ. Nễ nhược ty lại thân an, nhân thần na đắc vệ hộ.
7. Xuất gia yếu nhẫn nhân nhục, nhẫn nhục thiên hạ hòa mục. Thủ chương Tổ, Phật chân truyền, nhẫn nhục tác Phật tác Tiên.
8. Xuất gia yếu hòa đại chúng, thận vật hỷ tương tranh đấu, tụ đầu thuyết thị đạo phi, không bả quang âm lai tống.
9. Xuất gia yếu cần niệm Phật, niệm niệm yếu sinh lạc quốc. Niệm đáo bất niệm, nhi niệm, Di Đà bất từng tha đắc.
10. Xuất gia yếu chân tham thiền, tham thấu vị sinh dĩ tiền. Nhất nhật phạm phu khu thoát lạc, linh quang phổ ấm nhân thiên.

***Dịch nghĩa: Tổ sư dạy bảo những quy tắc cần yếu**

1. Người xuất gia phải hết lòng chính tín Phật Pháp. Ba tạng Kinh Luật Luận một miệng nuốt hết, mới có thể nối tiếp cùng một tông phái với Phật và Tổ.

2. Người xuất gia phải hết lòng tôn kính Thầy tổ, tùy sức, tùy thời mà cúng dường, trăm điều hiếu không bằng một điều thuận, không được cứng đầu (ương ngạch) cưỡng cãi.
3. Người xuất gia phải giữ gìn giới luật, oai nghi. Giới luật là sắc lệnh chính của Phật Tổ ban ra. Thọ giới mà không nghiêm trì giới luật thì sẽ bị tan thân mất mạng vô ích.
4. Người xuất gia cần yếu phải rõ nhân quả, mỗi hạt gạo là công khó nhọc của thí chủ, dùng rồi mà chẳng tu hành thì sau này phải làm thân trâu ngựa để đền đáp lại.
5. Người xuất gia phải cam chịu đời sống đạm bạc, từ xưa đến nay ba món thường chẳng đầy đủ, chớ chê cơm lạt, muối dưa, người xưa tu học lấy chữ nghèo mà chứng đạo.
6. Người xuất gia phải từ bỏ sự lười biếng, phạm gập việc phải xung phong làm tới. Nếu cố trốn tránh lười biếng để cầu sự an nhàn thì người và thần không ủng hộ bảo vệ nữa.
7. Người xuất gia cần phải nhẫn nhịn người, có nhẫn nhục thì mọi người mới hòa thuận vui vẻ, thiên hạ thuận hòa; Chương này do Phật, Tổ chân truyền, nhẫn nhục được sẽ làm Phật làm tiên.
8. Người xuất gia phải thuận hòa với đại chúng, hãy thận trọng đừng đấu tranh với nhau, dùm dàu nói chuyện thị phi, luống bỏ thời giờ trôi qua.
9. Người xuất gia phải chuyên cần niệm Phật, mỗi niệm đều cầu sinh về nước Cực Lạc. Niệm đến khi không niệm mà có niệm thì đức Di Đà sẽ hiện tiền trước mắt.
10. Người xuất gia phải chân thật tham thiền, tham cứu đến chỗ chưa sinh về trước, cho đến một ngày nào xả bỏ xác phàm, ánh linh quang bao trùm cả vũ trụ (pháp giới).

(Hòa thượng Thích Minh Chánh dịch âm - nghĩa)

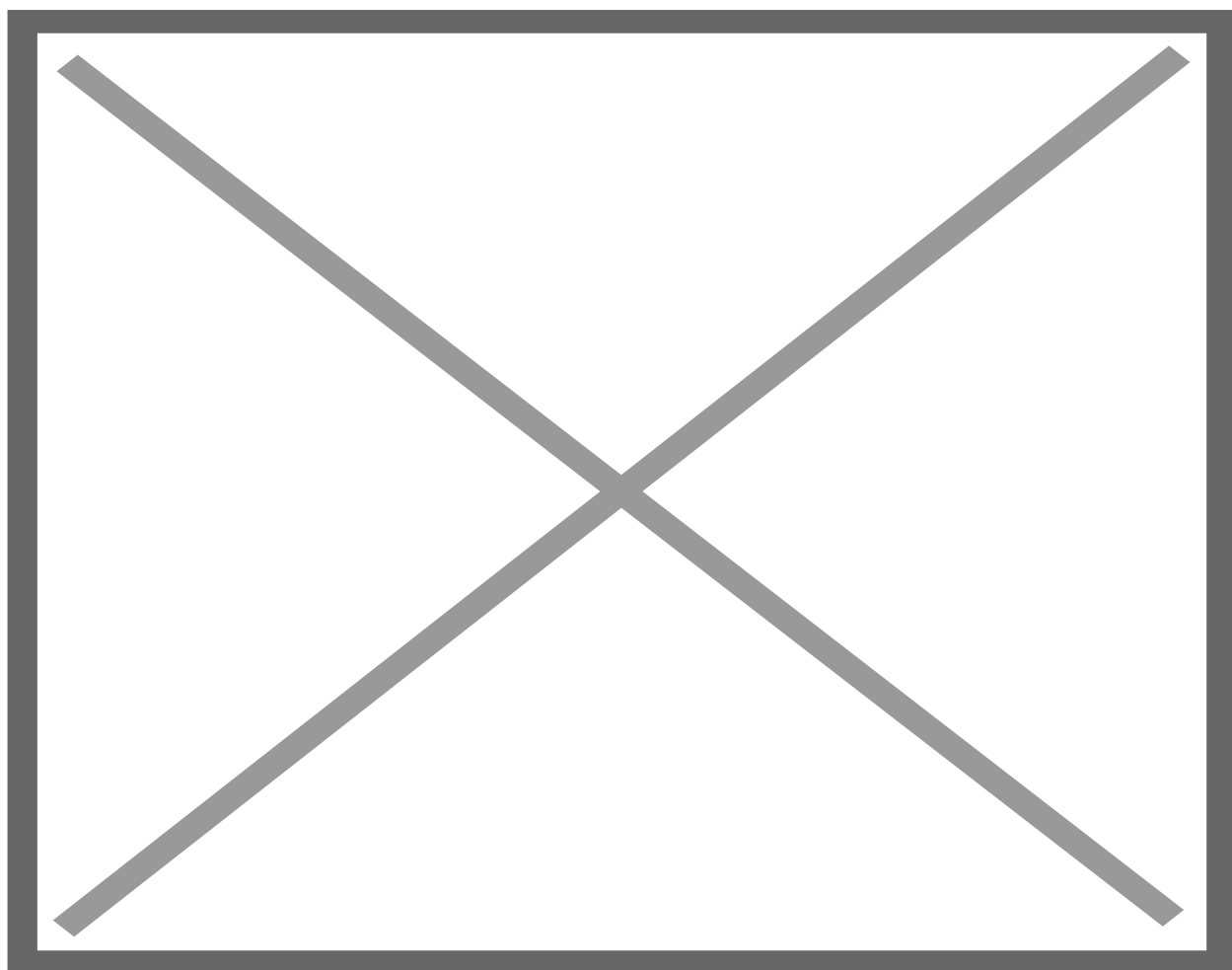
Qua phần giới thiệu về tác phẩm “Tổ sư huấn hồi yếu tắc” đã đóng góp cho độc giả có thêm nhiều thông tin mới:

Thứ nhất: thông tin về di sản mà Tổ Nguyên Thiều đã chỉ dạy cho hàng đệ tử xuất gia noi theo tu tập.

Thứ hai: thông tin về sự truyền bá chính pháp của Tổ Nguyên Thiều tại miền Nam, cụ thể là Tổ đình Quốc Ân Kim Cang, Vĩnh Cửu-Đồng Nai

Thứ ba: lời di huấn của Tổ được truyền dạy và lưu bố rộng rãi trong tỉnh Đồng Nai. Những tăng, ni sinh nào từng học Sơ cấp và Trung cấp của tỉnh Đồng Nai (trong suốt thời gian “10 năm” HT.Thích Minh Chánh làm Trưởng BTS) đều biết đến 10 bài giáo lý “Tổ sư huấn hối yếu tắc” này.

Dưới đây là hình ảnh nguyên bản mười bài giáo lý “Tổ sư huấn hối yếu tắc” bằng chữ Hán, được Hòa thượng Thích Minh Chánh chép tay lại, rồi phiên âm và dịch nghĩa phía dưới, trong quá trình Tổ đình Kim Long bàn giao các di sản văn hóa lại cho Tổ Đình Quốc Ân Kim Cang.



Tác giả: **Thích Nữ Hạnh Hiếu** - Học viện PGVN tại Tp.HCM **Tạp chí Nghiên cứu Phật học số tháng 9/2020** -----

CHÚ THÍCH: [1] Theo tài liệu từ văn phòng BTS GHPGVN tỉnh Đồng Nai viết “Chùa Kim Long là hậu duệ của chùa Kim Cang và chùa Thanh Long. Khi xưa Tổ Nguyên Thiều lập chùa Kim Cang tại ấp Bình Thảo, xã Bình Phước, huyện Phước Long, Dinh Trấn Biên. Ngày nay thuộc ấp Bình Lục, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Cùng thời ấy một nhóm người Hoa cũng lập một chùa Tào

để thờ cúng các vị thần đặt tên là chùa Thanh Long. Đến năm 1946, khi giặc Pháp mở rộng căn cứ chiếm đóng nước ta, chùa Thanh Long và chùa Kim Cang đều bị đốt cháy. Sau đó nhân dân trong làng mới đem các di sản của cả hai chùa về cất giữ tại một ngôi chùa mới, đặt tên là Kim Long. Chùa Kim Long là kết hợp hai chùa, lấy hai chữ đầu của chùa Kim Cang và Thanh Long lại vậy. [2] Trích lục phỏng vấn trực tiếp Hòa thượng Thích Minh Chánh (viện chủ Tổ Đình quốc Ân Kim Cang, Vĩnh Cửu-Đồng Nai) về văn bản Tổ sư huấn hối yếu tắc của tổ Nguyên Thiều, viện chủ Tổ Đình Quốc Ân Kim Cang, Vĩnh Cửu-Đồng Nai [3] Phó BTS GHPG tỉnh Đồng Nai, Phó trụ trì Quan Âm tu viện đường Nguyễn Ái Quốc, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai [4] Trích phụ lục phỏng vấn HT.Thích Giác Quang về quá trình hình thành và phát triển của Tổ đình Quốc Ân Kim Cang, Vĩnh Cửu-Đồng Nai. [5] Phó trưởng khoa tiếng Trung, HVPG, Tp.HCM, trụ trì Chùa Pháp Vân 85/5, đường số 97, ấp Giồng Sao, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM.

TÀI LIỆU THAM KHẢO: 1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai(1998), Những tư liệu lịch sử Biên Hòa - Đồng Nai 300 hình thành và phát triển. Thư viện tỉnh Đồng Nai. 2. Nguyễn Hiền Đức (1995), Lịch sử Phật giáo Đàng Trong, Nxb Tp.HCM. 3. Nguyễn Hiền Đức (2002), “Ảnh hưởng của Tổ sư Nguyên Thiều đối với Phật giáo Đồng Nai - Gia Định”, Hội thảo khoa học 300 năm Phật giáo Gia Định - Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Tp.Hcm. 4. Trương Văn Giới - Lê Khắc Kiều Lục (bảng in 2011), Từ điển Việt Hán hiện đại (□□□□□□ □□□□□□), Nxb Khoa học xã hội. 5. Hội thảo khoa học 300 năm Phật giáo Gia Định - Sài Gòn Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Tp.Hcm. 6. Văn phòng Chùa Thanh Long phường Trung Dũng, Tp. Biên Hòa(2011), Sơ lược Tổ đình Quốc Ân Kim Cang (TĐ.QAKC), ấp Bình Thảo, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu. 7. Tài liệu văn bản mười bài “Tổ sư huấn hối yếu tắc”, Tổ đình quốc Ân Kim Cang, ấp Bình Lục, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. 8. Thích nữ Hạnh Hiếu (2019), “Phụ lục phỏng vấn số 03, HT.Thích Minh Chánh”, nội dung phỏng vấn, Văn bản “Tổ sư huấn hối yếu tắc” của Tổ Nguyên Thiều - Siêu Bạch”, Quá trình hình thành và phát triển Tổ đình Quốc Ân Kim Cang Vĩnh Cửu - Đồng Nai. 9. Thích nữ Hạnh Hiếu (2019), “Phụ lục phỏng vấn số 09, HT.Thích Giác Quang”, nội dung phỏng vấn, Hành trạng và bảo tháp của Tổ Nguyên Thiều - Siêu Bạch tại TĐ.QAKC Đồng Nai. Quá trình hình thành và phát triển Tổ đình Quốc Ân Kim Cang Vĩnh Cửu - Đồng Nai.